

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2025

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là *Đề án số 06*), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06

- Bảo đảm thực hiện theo đúng lộ trình, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.
- Tổ chức thực hiện có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, UBND các cấp và các tổ chức liên quan.
- Đưa Đề án 06 đi vào thực tiễn đời sống, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính và chuyển đổi số.

2. Đẩy mạnh số hóa, kết nối và chia sẻ dữ liệu

- Hoàn thiện hạ tầng công nghệ, đảm bảo các hệ thống thông tin có sự kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành trung ương với địa phương, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công.
- Tiếp tục làm sạch, đồng bộ hóa dữ liệu dân cư, bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống", tránh tình trạng dữ liệu bị phân tán, không thống nhất giữa các hệ thống.
- Tăng cường ứng dụng dữ liệu dân cư trong các lĩnh vực như bảo hiểm, thuế, y tế, giáo dục, lao động, an sinh xã hội để đơn giản hóa thủ tục hành chính và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

3. Mở rộng ứng dụng định danh điện tử (VNeID) và thanh toán không dùng tiền mặt

- Triển khai mạnh mẽ việc sử dụng tài khoản định danh điện tử (VNeID) trong giải quyết thủ tục hành chính và các giao dịch điện tử.
- Mở rộng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong chi trả lương hưu, trợ cấp an sinh xã hội, học phí, viện phí, thuế và các khoản thu dịch vụ công.

- Khuyến khích, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các tiện ích số, đảm bảo thuận lợi, an toàn.

4. Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn, bảo mật dữ liệu

- Hoàn thiện hệ thống an ninh mạng, bảo đảm an toàn thông tin cho các cơ sở dữ liệu trọng yếu của địa phương.

- Xây dựng quy trình giám sát, phát hiện và xử lý các sự cố an toàn thông tin, bảo vệ quyền lợi của người dân và doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ tại các đơn vị cấp huyện, cấp xã, bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án 06 trên phạm vi toàn tỉnh.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

- Thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án 06, kịp thời phát hiện và khắc phục những khó khăn, vướng mắc.

- Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong triển khai các nhiệm vụ, có cơ chế đánh giá, khen thưởng và xử lý vi phạm.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về lợi ích của Đề án 06, thúc đẩy sự tham gia tích cực của toàn xã hội.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Hoàn thiện khung pháp lý và cải cách thủ tục hành chính trên môi trường số

Các sở, ngành rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, đảm bảo dữ liệu số hóa được công nhận thay thế giấy tờ giấy. Ứng dụng tài khoản định danh điện tử (VNeID) trong giải quyết thủ tục hành chính. Tất cả các cơ quan, đơn vị phải đảm bảo tối thiểu 90% thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường số, giảm thiểu yêu cầu nộp bản sao giấy tờ.

2. Xây dựng, phát triển và kết nối hệ thống dữ liệu quốc gia

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng kế hoạch kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các sở, ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, bảo hiểm, y tế, giáo dục (khi có hướng dẫn của các Bộ). Đảm bảo dữ liệu chính xác, cập nhật liên tục, phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công.

3. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin

Các sở, ngành rà soát, đánh giá nhu cầu nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, tập trung phát triển trung tâm dữ liệu cấp tỉnh, đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng. Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ Đề án 06 nói riêng và chuyển đổi số nói chung.

4. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến và cải cách hành chính phi địa giới

Các sở, ngành đảm bảo 100% dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình, triển khai mô hình giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới. Người dân có thể thực hiện thủ tục tại bất kỳ địa điểm nào mà không phụ thuộc vào nơi cư trú. Văn phòng UBND tỉnh rà soát, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, tinh gọn.

5. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số trong quản lý nhà nước

Các đơn vị nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phân tích dữ liệu, hỗ trợ ra quyết định và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai AI trong các lĩnh vực, trước mắt ưu tiên lĩnh vực hành chính công, y tế, giáo dục và giao thông.

6. Phát triển nguồn nhân lực số và đào tạo kỹ năng số cho cán bộ, công chức

Tổ chức đào tạo kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao khả năng sử dụng hệ thống quản lý điện tử, dịch vụ công trực tuyến và công nghệ số trong thực thi công vụ. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các đơn vị tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn đào tạo trong năm 2025.

7. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và số hóa các dịch vụ kinh tế - xã hội

Ngân hàng Nhà nước khu vực VI phối hợp với các đơn vị thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong các lĩnh vực: chi trả lương, trợ cấp xã hội, học phí, viện phí và thuế. Sở Công Thương triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh nhỏ lẻ tiếp cận thanh toán điện tử, khuyến khích thương mại điện tử.

8. Tăng cường bảo mật, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân

Thực hiện nghiêm các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công. Công an tỉnh chủ trì, tổ chức tập huấn về an toàn thông tin, giám sát, phòng ngừa và xử lý vi phạm liên quan đến bảo mật dữ liệu công dân.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai

(1) Xây dựng Kế hoạch triển khai trong năm 2025 theo hướng “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”, gắn trách nhiệm của các đồng chí Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị sở, ngành, UBND cấp huyện.

- Thời gian hoàn thành: Hoàn thành trước 31/3/2025.

(2) Xây dựng Kế hoạch ứng dụng dữ liệu đã số hóa như Hộ tịch, Đất đai để cắt giảm thành phần hồ sơ.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2025.

(3) Kiến toàn Tổ công tác Đề án 06 các cấp Tỉnh, Huyện, xã.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện.

- Đơn vị thực hiện: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2025.

(4) Xây dựng kế hoạch xây dựng kho dữ liệu của tỉnh để phát triển trí tuệ thông minh cho tỉnh; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

2. Nhóm nhiệm vụ hoàn thiện chính sách, pháp luật

(1) Tập trung triển khai xây dựng, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật đã được Quốc hội thông qua, trọng tâm là Luật Giao dịch điện tử, Luật Dữ liệu, đảm bảo Luật dữ liệu có hiệu lực từ ngày 01/7/2025. Đồng thời, hoàn thiện các vấn đề pháp lý phục vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị sở, ngành.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

(2) Xây dựng, hoàn thiện quy định pháp luật để đảm bảo hành lang pháp lý cho hoạt động của mọi ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị sở, ngành (khi có hướng dẫn của các Chính phủ, các Bộ, ngành).

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

3. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

(1) Rà soát các thủ tục hành chính, nghiên cứu giải pháp triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính, người dân chỉ cần đến Bộ phận tiếp dân gần nhất để nộp hồ sơ giao dịch các thủ tục hành chính. Thực hiện phân cấp, ủy quyền giải quyết các thủ tục hành chính từ tỉnh về các sở, ngành; từ các sở, ngành về UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND cấp xã (như mô hình của Hà Nội đã triển khai), giúp người dân, doanh nghiệp giảm thời gian và chi phí giải quyết thủ tục hành chính.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND chủ trì; Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã phối hợp.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 5/2025.

(2) Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực hiện theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện hàng tháng.

(3) Tiếp tục quán triệt, nâng cao chất lượng, tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến đối với các dịch vụ công thiết yếu của Đề án 06 đạt trên 90%.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị sở, ngành.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện hàng tháng.

(4) Đối chiếu danh mục 154 thủ tục hành chính có yêu cầu cấp phiếu Lý lịch tư pháp tại Chỉ thị số 23/CT-TTg, ngày 9/7/2023 khi đã cấp trên VNeID sửa đổi quy trình nghiệp vụ, không yêu cầu người dân xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp giấy; tỷ lệ cấp phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID đạt trên 60%.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh chủ trì; Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan phối hợp thực hiện.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2025.

(5) Tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa, trước mắt ưu tiên đối với dữ liệu đất đai đã được số hóa, nghiên cứu đưa vào tái sử dụng phục vụ cắt giảm các thủ tục hành chính về cư trú như giải pháp tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai đã triển khai trong thời gian vừa qua, trên tinh thần thành phố, huyện, xã, phường nào đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngay.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị sở, ngành.
- Thời gian hoàn thành: Quý II/2025.

(6) Đảm bảo 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả; 100% thủ tục hành chính không bị giới hạn bởi địa giới hành chính cấp tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị sở, ngành.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2025

(7) Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách miễn, giảm phí, lệ phí tối đa có thể được khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành thực hiện.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 7/2025.

(8) Đối với người nước ngoài sinh sống, làm việc tại Việt Nam và người Việt Nam ở nước ngoài, yêu cầu đảm bảo 100 % TTHC của người nước ngoài tại Việt Nam phải được thực hiện bằng DVC trực tuyến.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh chủ trì; Các sở, ngành phối hợp thực hiện.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên

4. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

(1) Điều chỉnh quy trình nghiệp vụ, cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử tương đương với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính, không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ, phải sao y, công chứng. Người dân sử dụng tài khoản VneID mức 2 để mở tài khoản ngân hàng. Số thuê bao di động phải xác thực qua VneID để khẳng định thuê bao chính chủ. Dữ liệu đã số hoá của các sở, ngành phải đẩy vào VneID để tạo tập ví giấy tờ, phục vụ Luật giao dịch điện tử sử dụng giấy tờ điện tử tương đương với giấy tờ giấy.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2025.

(2) Tiếp tục chỉ đạo 100% các cơ sở y tế, bệnh viện, phòng khám trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh sử dụng thẻ Căn cước/CCCD gắn chip điện tử thay thế thẻ BHYT trong khám chữa bệnh; bảo đảm tỉ lệ khám chữa bệnh sử dụng thẻ Căn cước/CCCD/VneID đạt trên 90% người đến khám, chữa bệnh; cập nhật dữ liệu về Giấy khám sức khỏe lái xe, Giấy chứng sinh, Giấy báo tử qua hạ tầng Bảo hiểm xã hội để phục vụ dịch vụ công.

- Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(3) Đẩy mạnh hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó tập trung vào lĩnh vực chi trả an sinh xã hội; thu nộp học phí; thanh toán viện phí; chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp thất nghiệp.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(4) Chỉ đạo các tổ chức tín dụng các cấp tổ chức tuyên truyền về hình thức cho vay tín chấp để các đối tượng có nhu cầu nắm, tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động tín dụng đen.

- Đơn vị thực hiện: Ngân hàng Nhà nước khu vực VI phối hợp chỉ đạo.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(5) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh lưu trú (Khách sạn, nhà nhĩ, nhà trọ, homestay...) các cơ sở khám chữa bệnh (Bệnh viện, trạm y tế, cơ sở y tế có chức năng lưu trú) thực hiện thông báo lưu trú bằng phần mềm thông báo lưu trú ASM.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

(6) Đẩy mạnh triển khai thí điểm Học bạ số đối với 100% trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở đánh giá kết quả thí điểm, tiến hành nhân rộng ở các cấp học khác; tỷ lệ học bạ số nộp thành công về Bộ Giáo dục và Đào tạo đạt tỷ lệ trên 90%.

- Đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

(7) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, cửa hàng bán lẻ thực hiện chuyển đổi số, áp dụng giải pháp kết nối tự động khi phát hành hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng; kiểm tra, giám sát các cửa hàng kinh doanh bán lẻ xăng dầu, nhất là các cửa hàng sử dụng máy POS, máy tính bảng, điện thoại có cài đặt phần mềm để thực hiện lập hóa đơn điện tử; xem xét xử lý các doanh nghiệp, cửa hàng kinh doanh bán lẻ xăng dầu không chấp hành nghiêm quy định về hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng, kể cả việc yêu cầu tạm dừng hoạt động kinh doanh và thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; đảm bảo chậm nhất trong tháng 3 năm 2025, 100% cửa hàng kinh doanh bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh áp dụng giải pháp kết nối tự động.

- Đơn vị thực hiện: Chi cục Thuế khu vực IV.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2025.

(8) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 24/7/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên triển khai thực hiện cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trên ứng dụng VneID trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(9) Triển khai giải pháp định danh địa điểm, đánh số nhà theo Thông tư số 08/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.
- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

(10) Triển khai ứng dụng giải pháp để tìm kiếm và thanh toán giá dịch vụ trông giữ xe không sử dụng tiền mặt tại các bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở xây dựng.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2025.

(11) Tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, nâng cao hiệu quả công tác thu thuế đối với thương mại điện tử theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 129/CĐ-TTg ngày 09/12/2024.

- Đơn vị chủ trì: Chi cục Thuế khu vực IV.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Nhóm tiện ích phát triển công dân số

(1) Lãnh đạo UBND cấp tỉnh, sở, ngành phải chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường mạng và ký số.

- Đơn vị thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

(2) Cán bộ, công chức cấp xã, huyện, tỉnh phải xử lý công việc trên môi trường mạng và ký số.

- Đơn vị thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 9/2025.

(3) Tổ chức thu nhận hồ sơ, cấp Căn cước cho 100% công dân từ 14 tuổi trở lên và trên 90% trẻ em dưới 14 tuổi cư trú tại địa bàn.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(4) Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân từ 14 tuổi trở lên trên địa bàn tỉnh, đạt trên 85%.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(5) Đẩy mạnh triển khai thu nhận định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện tham gia dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội; phấn đấu đến ngày 30/6/2025, 80% doanh nghiệp, hợp tác xã và 50% cơ quan, tổ chức khác trên địa bàn có tài khoản định danh điện tử.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Ngày 30/6/2025.

(6) Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 177/KH-UBND về việc triển khai thí điểm thực hiện Sổ sức khỏe điện tử VNeID trên địa bàn tỉnh. Phấn đấu 100% các cơ sở khám chữa bệnh (công lập và tư nhân) triển khai thực hiện Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID, phấn đấu trên 95% người đến khám chữa bệnh được liên thông dữ liệu khám chữa bệnh lên giám định bảo hiểm y tế.

- Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình của Bộ Y tế.

(7) Tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai thực hiện Bệnh án điện tử tại tất cả các cơ sở khám chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số tại phiên họp lần thứ 10 ngày 06/02/2025.

- Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 9/2025.

6. Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

(1) Duy trì thực hiện tốt công tác làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo 04 tiêu chí về dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) Tập trung xây dựng hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (hoàn thành, đưa vào vận hành trong năm 2025).

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

(3) Khẩn trương hoàn tất đẩy dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, chuyển sang Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để đồng bộ, làm sạch, đưa vào sử dụng.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

(4) Xây dựng, làm sạch, cập nhật, đồng bộ dữ liệu các ngành khác theo lộ trình chỉ đạo, hướng dẫn của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương như: Cơ sở dữ liệu Cán bộ, công chức, viên chức (Sở Nội vụ); Cơ sở dữ liệu Người có công, Lao động - Việc làm (Sở Nội vụ); Cơ sở dữ liệu Y tế, sức khỏe điện tử (Sở Y tế); Cơ sở dữ liệu Doanh nghiệp, Hộ kinh doanh, Hợp tác xã (Sở Tài chính).

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị sở, ngành.
- Thời gian hoàn thành: Khi có hướng dẫn của các Bộ, ban, ngành.

7. Bảo đảm hạ tầng công nghệ, an ninh, an toàn

(1) Tiếp tục Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH và 708/BTTTT-CATTT.

Đơn vị thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

Thời gian hoàn thành: Quý I/2025.

(2) Rà soát tổng thể các hạng mục công nghệ thông tin cần đầu tư để xác định vốn từ kinh phí thường xuyên để sử dụng ngay tại địa phương, đảm bảo đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp, lãng phí.

Đơn vị thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2025.

8. Bố trí nguồn lực triển khai Đề án 06

(1) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý sử dụng kinh phí thực hiện Đề án 06 năm 2025; xét duyệt, thẩm định quyết toán kinh phí theo quy định.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tài chính.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2025.

(2) Rà soát, tham mưu đề xuất bố trí kinh phí tổng thể và có cơ chế đặc thù đối với các nhóm về dịch vụ xác thực, dịch vụ công, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo... tại tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tài chính chủ trì; Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

(3) Thường xuyên rà soát, bố trí, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực tại 3 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã), đảm bảo đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án 06, nhất là về công nghệ thông tin.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nội vụ.
- Thời gian hoàn thành: Quý I/2025.

(4) Rà soát chú trọng tổ chức đào tạo nhân lực công nghệ thông tin kỹ năng số, an ninh an toàn trên môi trường điện tử trên nền tảng MOOC, cắt giảm chi phí đào tạo truyền thống, tránh lãng phí, tốn kém.

- Đơn vị thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thời gian hoàn thành: Quý I/2025.

(5) Phối hợp tổ chức tập huấn cho các cơ sở khám chữa bệnh triển khai hiệu quả Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, bảo đảm người dân có thể sử dụng thay thế cho Sổ khám chữa bệnh bằng giấy.

- Đơn vị thực hiện: Sở Y tế.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

9. Phục vụ công tác lãnh đạo, điều hành

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Trung tâm điều hành IOC của tỉnh; phối hợp với Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an để cập nhật, kết nối dữ liệu dân cư với Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ công tác hoạch định, lãnh đạo, liên quan đến phân tích dân cư.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: Quý I/2025.

10. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền

(1) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Đề án 06, các tiện ích, ứng dụng VNeID, Căn cước, dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ công liên thông, các mô hình Đề án 06; tăng cường tuyên truyền các văn bản pháp liên quan đến thông tin dân cư với nhiều nội dung, hình thức phong phú để người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh biết và thực hiện...

- Đơn vị thực hiện: Đài phát thanh và Truyền hình Hưng Yên, Báo Hưng Yên, UBND huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) Phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tích cực tham gia tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06, đặc biệt là phát huy tính năng động, sáng tạo của đoàn viên, thanh niên trong chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

11. Triển khai các mô hình

Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành 43 mô hình điểm theo Kế hoạch phối hợp 110/KHPH-UBND-BCA ngày 03/07/2023 của UBND tỉnh và Bộ Công an.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị sở, ngành địa phương.
- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình của Kế hoạch.

12. Nhóm nhiệm vụ thuộc Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia (Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023).

** Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện:*

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Cơ yếu Chính phủ và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án.

- Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, yêu cầu 100% các đơn vị là thành viên trong Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh và 10 UBND cấp huyện xây dựng Kế hoạch triển khai gửi về Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh trước ngày 31/3/2025.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương tiếp tục thực hiện chế độ báo cáo định kỳ tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06 về UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh qua website <http://qlvb.hungyen.gov.vn> mục Công an Tỉnh - Tổ Đề án 06*) trước ngày 11 hàng tháng. Giao Công an tỉnh đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp kết quả, báo cáo và đánh giá tại cuộc họp giao ban hàng tháng và có hình thức nhắc nhở, phê bình.

3. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh đưa kết quả thực hiện Đề án 06 là một tiêu chí quan

trọng để đánh giá, quyết định danh hiệu thi đua của các cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm.

4. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương; theo dõi, tổng hợp, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng cho các đơn vị, địa phương trong triển khai, thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh gửi về Công an tỉnh để tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Hưng